

Số: /KL-PGD&ĐT

Phong Thổ, ngày tháng 10 năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc kiểm tra, rà soát công tác tự đánh giá và đối chiếu các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia trường PTDTBT TH Đoàn Kết năm học 2021-2022

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-PGDĐT ngày 21/9/2021 của phòng GD&ĐT huyện Phong Thổ về kiểm tra công tác tự đánh giá và rà soát các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 trường PTDTBT TH Huổi Luông, trường PTDTBT Tiểu học Đoàn Kết, mức độ 2 trường tiểu học Thị Trấn năm học 2021-2022, gồm các nội dung cụ thể như sau:

Xét báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

I. TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tính phù hợp của báo cáo tự đánh giá

Báo cáo tự đánh giá cơ bản đã bám sát các yêu cầu của chỉ báo để mô tả hiện trạng, đa số các tiêu chí được mô tả chi tiết, trên cơ sở số liệu cụ thể.

-Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân):

+ **Điểm mạnh:** Các tiêu chí đã xác định được điểm mạnh của nhà trường theo nội hàm từng chỉ báo, điểm mạnh đã được khái quát trên cơ sở nội dung của phần mô tả hiện trạng.

+ **Điểm yếu:** Các tiêu chí nhà trường chưa xác định được theo yêu cầu của chỉ báo, mô tả hiện trạng chưa sát thực tế nhà trường.

+ **Nguyên nhân:** Xác định điểm mạnh, điểm yếu trên do ý chí chủ quan của người tự đánh giá.

+ Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến và biện pháp, giải pháp thực hiện của trường:

Đa số các tiêu chí đã xác định được kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể, phù hợp, có tính khả thi.

+ Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Cơ bản các minh chứng được sử dụng phù hợp với yêu cầu chỉ số, sát với nhận định.

+ Ngữ pháp: Cơ bản cách lập luận và lý giải trong báo cáo đã theo yêu cầu của chỉ báo.

2. Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá

Bản báo cáo tự đánh giá của trường PTDTBT Tiểu học Đoàn Kết huyện Phong Thổ đã đề cập tới tất cả 5 Tiêu chuẩn, 27 Tiêu chí.

3. Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt

Tất cả các tiêu chí đều được phân tích đánh giá và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng.

4. Tổng hợp kết quả tự đánh giá và Đoàn kiểm tra đánh giá

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Kết quả tự đánh giá của nhà trường			Kết quả của Đoàn đánh giá ngoài				
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x		x	x	X
Tiêu chí 1.4		x	x	x		x	x	X
Tiêu chí 1.5		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x			x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x			x	x	
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1		x	x			x	x	
Tiêu chí 2.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 2.3		x	x			x	x	
Tiêu chí 2.4		x	x	x		x	x	
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1		x	x			x	x	
Tiêu chí 3.2		x	x			x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x			x	x	

Tiêu chí 3.4		x	x			x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x		x	x	
Tiêu chí 3.6		x				x		
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1		x	x	x		x	x	
Tiêu chí 4.2		x	x	x		x	x	
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x		x	x	
Tiêu chí 5.3		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x			x	x	
Tiêu chí 5.5		x	x	x		x	x	

Kết quả: Đạt Mức 2

Kết luận: Trường đạt Mức 2

Nhận xét chung về quá trình tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá:

Nhà trường đã thực hiện đúng theo thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư ban hành quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học, cũng như thực hiện đầy đủ và đúng các quy trình tự đánh giá, bản báo cáo tự đánh giá theo công văn hướng dẫn số 5392/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Quy trình làm việc của hội đồng tự đánh giá:

- Thành lập hội đồng tự đánh giá.
- Lập kế hoạch tự đánh giá (chưa có)
- Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
- Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
- Viết báo cáo tự đánh giá.
- Công bố báo cáo tự đánh giá (chưa có)
- Đăng ký đánh giá ngoài cơ sở giáo dục (chưa có)

Báo cáo tự đánh giá của nhà trường là kết quả của quá trình làm việc nghiêm túc của tập thể nhà trường nói chung và Hội đồng tự đánh giá nói riêng. Cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu của công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Những điểm mạnh của trường

Cơ cấu tổ chức bộ máy của trường đảm bảo theo quy định. Hiệu trưởng,

02 Phó Hiệu trưởng đảm bảo tiêu chuẩn, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị, được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm, hằng năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên. Chi bộ nhà trường 05 năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 02 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nội bộ nhà trường đoàn kết. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhiệt tình, có ý thức trách nhiệm trong công việc, được phân công công việc rõ ràng, hợp lý, được đảm bảo các chế độ chính sách, các quyền theo quy định, được tạo điều kiện tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị.

Năm học 2021-2022, nhà trường có 54% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục năm 2019). Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá 100% giáo viên nhà trường được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 80% đạt mức khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp. Không có giáo viên bị kỷ luật.

Nhà trường có đủ các khối lớp; học sinh được tổ chức theo lớp học và hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ, các em học sinh ngoan ngoãn, lễ phép. 100% học sinh nhà trường đảm bảo độ tuổi theo quy định (tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi 454/457 đạt 99,3%), được đánh giá theo quy định và được đảm bảo các quyền lợi theo Điều lệ trường tiểu học. Không có học sinh vi phạm các hành vi học sinh không được làm; Thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và Trạm y tế xã xây dựng quy chế phối hợp hoạt động để đảm bảo công tác phòng chống bạo lực học đường và an toàn trường học, không để tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường và mất an toàn trong trường học.

Hệ thống thư viện ngoài trời, thư viện góc lớp sinh động, khoa học. Điểm trường trung tâm có phòng thư viện cho học sinh tra cứu và đọc tài liệu, sách, truyện.

Nhà trường có đủ phòng học để tổ chức dạy 2 buổi/ngày; quy cách phòng học bàn, ghế học sinh; bàn, ghế giáo viên, bảng lớp đầy đủ và đảm bảo theo quy định; khuôn viên điểm trường chính đảm bảo cây xanh, sạch, đẹp, có cây xanh bóng mát để tổ chức hoạt động giáo dục; hệ thống thoát nước, khu vệ sinh, hệ thống thu gom rác thải đảm bảo vệ sinh. Có máy lọc nước cung cấp nước uống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường.

Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập, tổ chức đảm bảo, hoạt động đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định và hiệu quả.

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của xã.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông và bám sát các quy định về chuyên môn. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục. Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học, thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, học sinh tham gia vào quá trình học tập, rèn luyện tích cực, chủ động.

Tham gia thực hiện có hiệu quả mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Hàng năm, tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Trong 5 năm vừa qua, học sinh HTCT lớp học và HTCCTH đạt 100%;

Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần của nhà trường tại thời điểm đánh giá có mặt 454/457 em, đạt 99,3%.

Kết quả kiểm tra chất lượng giáo dục tại thời điểm khảo sát chính thức: tổng số học sinh khảo sát: 230 học sinh. Kết quả: Hoàn thành tốt: 36/220 đạt 16,3% Hoàn thành: 179/230 đạt 77,8%.

6. Những điểm yếu của trường

Điểm trường chính chưa có tên, biển trường; diện tích các điểm trường lẻ chưa đảm bảo về diện tích theo quy định; cơ sở vật chất chưa đảm bảo, thiếu hệ thống nhà đa năng ...

Công tác lưu trữ, sắp xếp hồ sơ, mã hoá minh chứng của nhà trường ở một số tiêu chuẩn chưa khoa học.

II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

1. Điểm mạnh: Nhà trường đã lập được các loại kế hoạch, xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được xây dựng phù hợp với mục tiêu giáo dục theo quy định cũng như mục tiêu giáo dục của địa phương theo từng giai đoạn. Định kỳ hằng năm, nhà trường đã tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Điểm yếu: Việc điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược của nhà trường chưa có sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo, nhà trường tăng cường việc thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng sát thực tế trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp, định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương, của nhà trường; Phân công cụ thể các bộ phận, cá nhân thực hiện, thời gian thực hiện để đảm bảo cho kế hoạch được thực thi.

Thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh đầu năm học, nhà trường tổ chức lấy ý kiến rộng rãi từ cha mẹ học sinh và cộng đồng, trong việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với điều kiện nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

1. Điểm mạnh: Hội đồng trường và các Hội đồng khác của nhà trường được thành lập và hoạt động theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng khác góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Điểm yếu: Hội đồng chuyên môn có thành viên tư vấn giúp đỡ viết sáng kiến kinh nghiệm tuy nhiên chưa tư vấn giúp đỡ được nhiều cho giáo viên.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đầu mỗi năm học, nhà trường tiếp tục thực hiện việc rà soát, kiện toàn bổ sung, thành lập Hội đồng trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và cập nhật, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời để nâng cao hiệu quả thực hiện.

Từ năm học 2021-2022, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn của Hội đồng chuyên môn tại cơ sở để từ đó thúc đẩy việc viết và thực hiện sáng kiến nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

1. Điểm mạnh

Các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức khác trong nhà trường được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học và quy định của pháp luật. Các tổ chức trong nhà trường phối kết hợp chặt chẽ để chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các hoạt động góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2. Điểm yếu: Việc phối hợp giữa đoàn thanh niên với các đoàn thể khác trong nhà trường, để tổ chức các hoạt động chưa được linh hoạt, nhịp nhàng.

Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, sự phối hợp, tư vấn của Công đoàn, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh chỉ đạo các hoạt động, nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường đáp ứng yêu cầu và thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

Trong năm học 2021-2022, chi bộ tiếp tục chỉ đạo, hỗ trợ hoạt động Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc phối kết hợp giữa đoàn viên thanh niên của nhà trường với các đoàn khác. Tạo điều kiện cho Bí thư chi đoàn tập huấn, giao lưu học hỏi kinh nghiệm, hoàn thiện kỹ năng tổ chức các hoạt động.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

1. Điểm mạnh

Nhà trường có Hiệu trưởng, 02 phó Hiệu trưởng đủ theo quy định. Ban giám hiệu có năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành. Cơ cấu tổ chức và việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đảm bảo theo quy định. Hàng năm, tổ chuyên môn đã tổ chức được các chuyên đề, góp tích cực và hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

2. Điểm yếu

Nội dung sinh hoạt chuyên đề ở một số tổ chuyên môn chưa thật phong phú. Trong các buổi sinh hoạt, một số thành viên tổ văn phòng chưa thực sự mạnh dạn tham gia ý kiến.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hàng năm, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng kiện toàn tổ khối chuyên môn, tổ văn phòng. Bố trí hợp lý nhân sự trong các tổ, theo dõi tư vấn, kiểm tra sát sao việc xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học.

Từ năm học 2021-2022, tăng cường quan tâm chỉ đạo hoạt động tổ chuyên môn và tổ văn phòng, phát huy vai trò nòng cốt của tổ trưởng, tăng cường công tác tư vấn về việc xây dựng kế hoạch. Lựa chọn nội dung còn hạn chế, phù hợp với đặc thù của từng tổ, để tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Phân công Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch dự buổi sinh hoạt cùng tổ văn phòng, chỉ đạo tăng cường phát huy tinh thần dân chủ, kỷ cương.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

1. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ các khối lớp, số lớp, cơ cấu đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Lớp học được tổ chức linh hoạt và phù hợp các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm, hoạt động thể dục thể thao,... do nhà trường và Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh tổ chức, phát động với các hình thức hoạt động giáo dục theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

2. Điểm yếu

Việc tự quản, dân chủ của một số lớp 1 thời gian đầu năm học chưa thật sự tốt.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục thực hiện việc biên chế và cơ cấu lớp học phù hợp với hoạt động giáo dục, đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Vào đầu mỗi năm học, chỉ đạo tổ khối 1 tổ chức các buổi sinh hoạt, hướng dẫn việc thực hiện tự quản, dân chủ cho học sinh lớp 1. Tổ chức cho học sinh lớp 1 tham quan các lớp khối 2, 3, 4, 5 vào giờ truy bài, dự buổi sinh hoạt lớp. Tiếp tục chỉ đạo liên đội tổ chức tốt các buổi sinh hoạt sao trong đó chú ý hình thành kỹ năng tự quản cho học sinh lớp 1.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

1. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ hồ sơ và được lưu trữ theo đúng quy định. Công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính theo quy định; Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

2. Điểm yếu

Nhà trường chưa xây dựng được kế hoạch dài hạn, trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2021 và những năm tiếp theo, nhà trường trường tiếp tục quản lý và lưu trữ tốt hệ thống hồ sơ, tài chính, tài sản. Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, công khai thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định. Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường; tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung việc xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện thực tế và địa phương trong các năm học tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

1. Điểm mạnh

Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên rõ ràng, hợp lý phát huy năng lực, sở trường của mỗi cá nhân; đảm bảo các quyền lợi theo quy định cho đội ngũ. Nhà trường có kế hoạch và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

2. Điểm yếu

Việc phân công giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục học sinh năng khiếu có thời điểm hiệu quả chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2021-2022, nhà trường tiếp tục làm tốt công tác xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho cán bộ, quản lý và giáo viên, tạo mọi điều kiện để đội ngũ được tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Rà soát, phân công nhiệm vụ căn cứ năng lực, trình độ và chuyên môn được đào tạo nhằm phát huy tối đa sở trường của mỗi thành viên, giao chỉ tiêu

trách nhiệm cho từng giáo viên, các tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng đào tạo học sinh năng khiếu.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

1. Điểm mạnh

Nhà trường đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục hằng năm đầy đủ, phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. Tích cực đổi mới công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của đơn vị.

2. Điểm yếu

Kế hoạch HĐGDNGLL ở một số năm tính mới chưa cao, chưa có tính đột phá.

Công tác kiểm tra giáo viên thực hiện nhiệm vụ của nhà trường có thời điểm chưa kịp thời.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện kế hoạch và các biện pháp đề ra có sự đánh giá cụ thể và điều chỉnh kịp thời để nâng cao hiệu quả chất lượng các hoạt động giáo dục

Tăng cường công tác kiểm tra sổ báo giảng, kế hoạch, hồ sơ tổ khối, cá nhân. Đối tượng: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra, giám sát nhắc nhở giáo viên thực hiện kịp thời theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

1. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các hoạt động của nhà trường theo quy định. Trong những năm qua nhà trường không có khiếu nại, tố cáo; nhà trường có báo cáo và có các biện pháp, cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

2. Điểm yếu

Một số thành viên trong nhà trường, chưa mạnh dạn tham gia góp ý xây dựng cho các kế hoạch, quy chế của nhà trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong mọi hoạt động, tiếp tục phát huy và xây dựng

khôi đoàn kết vững chắc, không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết nội bộ, đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

Ban Giám hiệu nhà trường, Ban Chấp hành công đoàn tăng cường công tác tuyên truyền, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, khuyến khích công đoàn viên tích cực đóng góp ý kiến tham mưu về các hoạt động của nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

1. Điểm mạnh

Nhà trường có phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. Luôn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Không có các trường hợp cán bộ giáo viên, nhân viên hay học sinh bị tai nạn thương tích xảy ra. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

2. Điểm yếu

Hình thức tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các phương án chưa được phong phú.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo nhà trường tăng cường giáo dục kỹ năng sống, thực hiện tích hợp trong giảng dạy về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích đối với các khối lớp. Giải quyết kịp thời các hiện tượng có liên quan đến bạo lực học đường và an ninh trật tự trong nhà trường. Duy trì và giữ vững danh hiệu trường học văn hóa; phối hợp mời các bên liên quan (phòng cảnh sát giao thông, phòng chống ma túy, y tế phường về trường tuyên truyền các nội dung an toàn giao thông, phòng chống ma túy, an toàn thực phẩm. Phối hợp phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy công an huyện tổ chức cho học sinh tham quan, trải nghiệm, học tập công tác phòng cháy, chữa cháy. Thay đổi hình thức sinh hoạt tập thể đầu tuần, tăng cường tổ chức, thực hiện sân khấu hóa, diễn tiểu phẩm liên quan công tác đảm bảo an toàn trường học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

*** Đánh giá chung:**

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và các kế hoạch phát triển nhà trường phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường. Hội đồng trường và các Hội đồng khác được thành lập và thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định. Trường PTDTBT Tiểu học Đoàn Kết có cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định tại

Điều lệ trường tiểu học và các quy định khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh hoạt động theo quy định của Điều lệ và luôn đạt được những thành tích cao trong nhiều năm. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định, hoạt động có hiệu quả thiết thực. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo Điều lệ. Đảm bảo Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Nhà trường luôn đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt mạnh mà nhà trường đạt được vẫn còn một số tồn tại cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, đó là: Việc xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương chưa được thực hiện. Hình thức tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các phương án đảm bảo an toàn trường học chưa được phong phú.

Số tiêu chí đạt Mức 1: 10/10 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 2: 10/10 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 3: 02/04 tiêu chí (tiêu chí 1.3, 1.4).

Tiêu chuẩn 2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

1. Điểm mạnh

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đạt chuẩn theo quy định, có đủ năng lực để triển khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được bồi dưỡng, tập huấn đảm bảo nâng cao năng lực quản lý.

2. Điểm yếu

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng nhà trường chưa đạt trình độ trên chuẩn theo Luật giáo dục 2019. Báo cáo tự đánh giá và bảng mã hóa chưa khớp nhau, vẫn còn thiếu minh chứng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tiếp tục tăng cường công tác tự học tự bồi dưỡng để nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục trong nhà trường; xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và chi tiết hơn; sắp xếp công việc và triển khai kế hoạch khoa học, hợp lí hơn., bổ sung minh chứng, hoàn thiện hồ sơ.

4. Những nội dung chưa rõ:

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

1. Điểm mạnh

Có đủ số lượng giáo viên để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định. Tỷ lệ giáo viên được xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên hằng năm đều có trên 80% giáo viên.

Nhiều giáo viên có khả năng tổ chức tốt các hoạt động giáo dục cho học sinh trong môn học, có khả năng và kinh nghiệm hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động giáo dục dưới sự hướng dẫn của giáo viên nhà trường. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Điểm yếu

Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mức tốt (xuất sắc) theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học chưa cao. Số giáo viên có trình độ đào tạo chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 là 16/34 chiếm 47%.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong những năm học tiếp theo, Ban giám hiệu nhà trường cần rà soát, động viên những giáo viên có trình độ trung cấp và cao đẳng đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ dự kiến đến năm học 2024-2025 đảm bảo 100% dự kiến đến năm học 2024-2025 đảm bảo 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên.

Giáo viên tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện tu dưỡng phẩm chất đạo đức. Rà soát các tiêu chí đánh giá xếp loại giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông để xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tỷ lệ giáo viên xếp loại tốt.

4. Những nội dung chưa rõ: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

1. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên để đảm bảo các nhiệm vụ (gồm: Kế toán, Văn thư - Thủ quỹ; Thư viện; bảo vệ, phục vụ) được phân công công việc phù hợp, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

2. Điểm yếu

Chưa có biểu phân công nhiệm vụ theo vị trí việc làm, hồ sơ còn thiếu minh chứng.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

1. Điểm mạnh

Học sinh của nhà trường đảm bảo đúng độ tuổi và được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường tiểu học, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh, có học sinh đạt giải trong các cuộc giao lưu do nhà trường và các cấp tổ chức. Nhiều em có thành tích học tập tốt nên có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và của trường.

2. Điểm yếu

Một số ít học sinh thực hiện chưa nghiêm túc về nề nếp, quy định của trường, lớp. Một số chưa mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp và tham gia các hoạt động tập thể.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban giám hiệu nhà trường, Tổng phụ trách đội, Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và nhân viên nhà trường thường xuyên giáo dục, uốn nắn học sinh trong việc thực hiện nề nếp, ý thức học tập, hình thành cho các em thói quen văn minh trong giao tiếp ứng xử và chấp hành quy định của pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với địa phương, các thôn, bản để vận động học sinh ra lớp đúng độ tuổi, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, đồng thời tiếp tục thực hiện đầy đủ các quyền lợi cho học sinh.

Giáo viên chủ động, tăng cường thời gian để giao tiếp, gần gũi với học sinh. Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong đơn vị tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa giúp các em mạnh dạn tự tin hơn.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

* Đánh giá chung:

- Đánh giá điểm mạnh:

Ban giám hiệu đạt các yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng trở lên theo quy định; có kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý trường học được tập thể nhà trường tín nhiệm cao.

Nhà trường được biên chế đội ngũ giáo viên đảm bảo trình độ đào tạo, đủ cơ cấu để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá 100% giáo viên nhà trường được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Nhà trường có đủ các khối lớp, học sinh được tổ chức theo lớp học và hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ; 100% học sinh nhà trường đảm bảo độ tuổi theo quy định; không có học sinh vi phạm các hành vi học sinh không được làm và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Nội bộ nhà trường đoàn kết. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được phân công công việc rõ ràng, hợp lý, được đảm bảo các chế độ chính sách, các quyền theo quy định.

- Đánh giá điểm yếu:

Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mức tốt theo chuẩn nghề nghiệp chưa cao; hồ sơ còn thiếu minh chứng.

- Kiến nghị đối với trường:

Cần tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng kế hoạch bổ sung minh chứng, hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá.

- Số tiêu chí đạt Mức 1: 04/04 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 2: 04/04 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 3: 01/04 tiêu chí (2.4).

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập.

1. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp. Điểm trường trung tâm có sân chơi, sân tập cho học sinh được lát gạch, đáp ứng đủ nhu cầu cho học sinh tham gia vui chơi, sinh hoạt. Trường có cây xanh, các lớp học có bồn hoa, cây cảnh.

2. Điểm yếu

Khu trung tâm chưa có biển trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục học sinh ý thức giữ gìn, bảo vệ nhà trường; trồng và chăm sóc cây xanh bóng mát giữ cho trường lớp xanh, sạch, đẹp và thoáng mát, đặc biệt là các điểm trường lẻ.

Tham mưu với chính quyền địa phương, PGD&ĐT huyện tu sửa, nâng cấp khuôn viên nhà trường, mua sắm thêm các thiết bị tập luyện thể dục thể thao cho học sinh, mở rộng khuôn viên, quy hoạch sân chơi, bãi tập riêng theo quy định.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.2: Phòng học

1. Điểm mạnh

Trường có đủ mỗi lớp một phòng học riêng. Các phòng học được xây dựng kiên cố, và bán kiên cố, đúng quy định, đủ ánh sáng, âm áp về mùa đông đảm bảo an toàn khi sử dụng.

Các lớp học đều có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, 100% bàn ghế học sinh thuộc loại hai chỗ ngồi, đảm bảo đủ một học sinh/1 chỗ ngồi; Mỗi lớp học có 01 bảng chống lóa đảm bảo về kích thước, có hệ thống điện chiếu sáng.

2. Điểm yếu

Các lớp chưa có tủ đựng hồ sơ, thiết bị, đồ dùng dạy học cho giáo viên và học sinh.

Một số phòng học xây dựng nhiều năm nên đã xuống cấp. Bàn ghế học sinh được trang cấp nhiều năm nên một số bộ bàn ghế đã hư hỏng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

Tiếp tục duy trì, giữ gìn, tu sửa phòng lớp học, bảng, bàn ghế hằng năm đảm bảo hiệu quả sử dụng. Tham mưu với phòng GD&ĐT và UBND huyện đầu tư sửa chữa những phòng học đã xuống cấp, mua sắm thêm bàn ghế để đảm bảo đúng quy cách cho học sinh ngồi học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không**5. Đánh giá tiêu chí:** Đạt mức 2

Tiêu chí 3.3: Khôi phục phục vụ học tập và khôi phục hành chính quản trị.

1. Điểm mạnh

Khôi phục phục vụ học tập đủ, đảm bảo cho công tác dạy học hai buổi/ngày. Có nhà để xe cho cán bộ giáo viên được bố trí tương đối hợp lý và an toàn, trật tự.

2. Điểm yếu

Phòng tin học của nhà trường chưa có thiết bị để học tin học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không**5. Đánh giá tiêu chí:** Đạt mức 2

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

1. Điểm mạnh

Trường có công trình vệ sinh dành riêng cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Các công trình vệ sinh đều được tách riêng cho nam và nữ. Các khu vệ sinh đều được bố trí bể nước, téc nước, có các chậu nước rửa tay, xà phòng, dung dịch sát khuẩn phục vụ cho việc vệ sinh cá nhân. Có hệ thống cây xanh, vẽ trang trí tường tạo không gian thân thiện, thoáng, sạch sẽ; hệ thống cống, rãnh thoát nước đảm bảo; có bể và téc để chứa nước và máy lọc nước uống cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Mỗi lớp đều có thùng rác, chổi để thu gom rác trong và ngoài khu vực lớp học.

2. Điểm yếu

Trường chưa có nguồn nước sạch, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. 1 số điểm trường lẻ không có nhà vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh.

Hệ thống thu gom và xử lý chất thải chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 15/5/2016 của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

Tham mưu với các cấp quản lý đầu tư, nâng cấp hệ thống rãnh thoát nước tại các điểm trường; xây dựng nhà vệ sinh dành cho giáo viên tại điểm trường lẻ.

4. Những nội dung chưa rõ: Không**5. Đánh giá tiêu chí:** Đạt mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

1. Điểm mạnh

Nhà trường được trang bị đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động. Trường có đủ máy tính để bàn, máy tính xách tay, bộ máy chiếu, máy in phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy. Có âm thanh phục vụ cho các hoạt động .

2. Điểm yếu

Chất lượng một số thiết bị, đồ dùng dạy học chưa đảm bảo. Khối 2,3,4,5 còn chưa có thiết bị dạy học (khối 2 chưa được cấp mới, khối 3,4,5 TBDH đã xuống cấp). Hệ thống máy chiếu, Internet phục vụ tới các lớp học còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

Nhà trường tiếp tục khuyến khích giáo viên tích cực làm và sử dụng đồ dùng dạy học. Hàng năm, nhà trường cân đối nguồn ngân sách để bổ sung thêm thiết bị, đồ dùng dạy học, làm tốt công tác giữ gìn, bảo quản đồ dùng thiết bị, thanh lý thiết bị đồ dùng đã lâu, hỏng, không sử dụng được.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 3.6: Thư viện

1. Điểm mạnh

Trường đã có nhân viên thư viện. Thư viện nhà trường hoạt động nghiêm túc, sách báo trong thư viện đáp ứng được nhu cầu đọc của cán bộ giáo viên và học sinh. Hàng năm đều có kế hoạch mua sách giáo khoa bổ sung.

2. Điểm yếu

Thiết bị dạy học hàng năm còn thiếu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ thư viên chưa cao. Phòng đọc chưa đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu của thầy và trò. Sách giáo khoa và trang thiết bị đã cũ chưa đảm bảo cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

Thực hiện chỉ đạo của PGD&ĐT Phong Thổ nhà trường xây dựng và đưa vào hoạt động mô hình thư viện thân thiện; trang bị hệ thống máy tính kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đối với điểm trường lẻ chỉ đạo giáo viên mượn trả sách, báo thường xuyên để phát huy thư viện góc lớp, tối thiểu 01lần/tuần nhân viên thư viện kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 1

* Đánh giá chung:

- Đánh giá điểm mạnh:

Trường có khuôn viên riêng, xanh, sạch, đẹp, có sân chơi tương đối bằng phẳng đảm bảo. Phòng học, bàn ghế học sinh, giáo viên, bảng lớp đảm bảo cho hoạt động dạy và học. Nhà để xe, khu bếp, nhà ăn hệ thống thu gom rác ở các điểm trường đảm bảo theo quy định, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và học tập.

Thư viện được trang bị máy tính kết nối Internet, có phòng đọc để tổ chức tiết đọc thư viện

Đủ lớp học 2 buổi/ngày diện tích phòng học tương đối đảm bảo, bàn ghế học sinh đủ về số lượng.

- Đánh giá điểm yếu

Trường chưa có nguồn nước sạch, chưa đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Các điểm trường lẻ đều không có nhà vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh, hệ thống thoát nước chưa đảm bảo theo quy định.

Hệ thống thu gom và xử lý chất thải chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 15/5/2016 của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế.

Một số điểm trường chưa đảm bảo về diện tích.

- Kiến nghị đối với trường:

Nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp có cấp đủ TBDH đảm bảo chương trình học. Có biện pháp xử lý rác thải (xây lò đốt rác). Dự trù kinh phí mua thêm sách tranh truyện cho thư viện. Vận hành có hiệu quả hơn phòng đọc thư viện (theo dõi lượt đọc và tiết đọc thư viện) và các phòng học chức năng. Quản lý các minh chứng khoa học hơn.

- Số tiêu chí đạt Mức 1: 06/06 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 2: 05/06 tiêu chí; số tiêu chí không đạt mức 2: 01/06 tiêu chí (3.6).

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Điểm mạnh

Nhà trường có Ban Đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường và hoạt động theo Điều lệ Ban Đại diện CMHS. Thực hiện tốt việc phối kết hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh trong độ tuổi đến trường.

Có đầy đủ biên bản họp giữa phụ huynh, giáo viên và nhà trường; biên bản họp phụ huynh của mỗi lớp vào đầu năm học.

2. Điểm yếu

Việc phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên đôi khi chưa chủ động

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục phối hợp chặt chẽ các hoạt động với Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục, nâng cao chất lượng, rèn kỹ năng sống. Phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh chưa đạt chuẩn, học sinh hòa nhập để cùng tìm ra giải pháp chung trong việc giáo dục các em tiến bộ. Nhà trường định hướng để bầu chọn được Ban đại diện CMHS lớp nhiệt tình, năng động, tích cực trong các hoạt động của lớp, của trường.

Hoàn thiện các danh mục còn thiếu. Dùng các minh chứng đã được mã hóa ở các tiêu chuẩn khác như báo cáo hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh được tích hợp trong báo cáo sơ, tổng kết.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để huy động các nguồn lực xây dựng nhà trường và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn. Tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ từng năm học, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục.

2. Điểm yếu

Số buổi nhà trường phối hợp tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương cho học sinh chưa nhiều.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp với các tổ chức đoàn thể địa phương để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục, đồng thời tăng cường vận động các tổ chức cá nhân cùng chung tay đóng góp chăm lo cho công tác giáo dục của nhà trường, xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Nhà trường tiếp tục đa dạng các hình thức tuyên truyền tới nhân dân, phụ huynh về nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Hoàn thiện bổ sung các minh chứng còn thiếu, mã hóa các minh chứng, sắp xếp khoa học.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

*** Đánh giá chung:**

- Đánh giá điểm mạnh:

Ban đại diện CMHS được thành lập, tổ chức đảm bảo, hoạt động đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định và hiệu quả. Nhà trường chủ động tham mưu và duy trì tốt công tác phối hợp với chính quyền và các tổ chức đoàn thể ở địa phương; tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về mục tiêu, nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

- Đánh giá điểm yếu:

Việc phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên đôi khi chưa chủ động. Số buổi nhà trường phối hợp tổ chức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa

phương cho học sinh chưa nhiều.

- Kiến nghị đối với trường:

Làm tốt hơn nữa công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS để tổ chức thường xuyên các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh. Huy động các nguồn xã hội hóa để phát triển phong trào giáo dục của nhà trường.

- Số tiêu chí đạt Mức 1: 02/02 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 2: 02/02 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 3: 02/02 tiêu chí.

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường

1. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng được kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch hoạt động chuyên môn của từng năm học, học kì, tháng, tuần. Xây dựng được lộ trình phát triển theo các giai đoạn. Kế hoạch giáo dục luôn bám sát mục tiêu của cấp học, phù hợp với thực tế nhà trường và địa phương, được phê duyệt của PGD&ĐT Phong Thổ và công khai đảm bảo theo quy định.

Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với từng thời điểm; trong xây dựng kế hoạch nhà trường đảm bảo tính kế thừa và phát triển; Kế hoạch được phổ biến, công khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng. Các Tổ chuyên môn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, đúng tiến độ chương trình.

2. Điểm yếu

Hình thức, thời gian, nội dung công khai đến cộng đồng chưa được phong phú.

Chưa có minh chứng Nghị quyết chuyên môn ở tiêu chí 5.1

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục sát với tình hình thực tế của nhà trường. Chỉ đạo giáo viên điều chỉnh nội dung chương trình giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh, có sự phê duyệt của tổ khối và Ban giám hiệu nhà trường để nâng cao chất lượng, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện. Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để công khai kế hoạch giáo dục trong buổi họp đến từng thôn bản, lựa chọn nội dung công khai một cách ngắn gọn dễ hiểu.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện đảm bảo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục của Bộ GD&ĐT; thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn thực hiện chương

trình do sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT ban hành. Lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh. giáo viên đã chủ động vận dụng và lựa chọn các phương pháp kỹ thuật dạy học phù hợp với đối tượng học sinh của lớp.

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (*Lớp 1,2 theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, lớp 3 đến lớp 5 theo Thông tư 22/2016/TT/BGDĐT*). Chú trọng công tác phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện, để nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh. Được lưu giữ đầy đủ.

2. Điểm yếu

Một số giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy trình bày chưa khoa học, chưa chưa theo hướng dẫn Công văn 2345/BGDĐT ngày 07/6/2021.

Số chủ nhiệm còn thiếu minh chứng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban giám hiệu tiếp tục chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, chương trình, kế hoạch dạy học, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên để mỗi giáo viên lựa chọn được nội dung, phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Chỉ đạo sát sao công tác ôn tập phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học đồng thời phát hiện bồi dưỡng kịp thời những học sinh có năng khiếu theo từng môn học. Tăng cường kiểm tra, tư vấn, giúp đỡ giáo viên trong các tiết dạy cũng như trong các tiết ôn của buổi hai.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

1. Điểm mạnh

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tương đối phù hợp, nội dung đa dạng, phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh và mang tính giáo dục kỹ năng sống. Có hình ảnh minh họa cụ thể. Có xây dựng được kế hoạch hoạt động giáo dục trẻ khuyết tật. Có quyết định khen thưởng học sinh chi tiết, đúng đối tượng.

2. Điểm yếu

Việc tổ chức các câu lạc bộ chưa thu hút được nhiều học sinh tham gia.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong những năm học tiếp theo, nhà trường chỉ đạo các bộ phận đoàn thể phối hợp tổ chức các HĐGDNGLL theo chủ điểm lớn luân phiên ở tất cả các điểm trường để phụ huynh ở các điểm trường được tham gia cùng học sinh; lựa chọn hình thức nội dung tổ chức phù hợp để học sinh các điểm trường lẻ được tham gia. Tăng cường vận động công tác xã hội hóa giúp nhà trường có thêm kinh phí tổ chức tốt các HĐGDNGLL. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các giáo

viên phụ trách các câu lạc bộ phù hợp với yêu cầu của học sinh.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2

Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

1. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác phổ cập và theo đúng sự phân công của Ban chỉ đạo và các văn bản hướng dẫn của các cấp. Hàng năm tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100%. Hệ thống quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

2. Điểm yếu: Không

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương trong việc huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp; Thực hiện nghiêm túc công tác điều tra cập nhật thông tin chính xác để quản lý chặt chẽ, thống nhất đối tượng phổ cập. Tiếp tục làm tốt công tác vận động tuyên truyền để duy trì 100% số lượng học sinh ra lớp đảm bảo duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và phấn đấu đạt phổ cập xóa mù chữ mức 1.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

1. Điểm mạnh

Kết quả đánh giá, xếp loại giáo dục hằng năm của học sinh trong nhà trường luôn ổn định và từng bước được nâng cao. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học năm học 2020-2021: $448/448 = 100\%$; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học $84/84 = 100\%$.

Tỷ lệ học sinh được đánh giá hoàn thành xuất sắc 5,4%; Hoàn thành tốt 28%.

2. Điểm yếu

Tỷ lệ học sinh được đánh giá tại thời điểm Đoàn kiểm tra Hoàn thành tốt còn thấp (*đạt 15,7%*). Kỹ năng làm bài của một số học sinh còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất cũng như các kiến thức, kỹ năng của học sinh để làm cơ sở tư vấn chuyên môn cho giáo viên trong việc khai thác kiến thức, rèn kỹ năng vận dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu đổi mới.

4. Những nội dung chưa rõ: Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

*** Đánh giá chung:**

- Đánh giá điểm mạnh:

Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp; Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương, đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông và bám sát các quy định về chuyên môn, được phòng GD&ĐT phê duyệt. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục. Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học, thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

Tham gia thực hiện có hiệu quả mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học của địa phương. Hàng năm, tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Trong 5 năm vừa qua, học sinh hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học của nhà trường luôn đạt 100%.

Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần của nhà trường tại thời điểm đánh giá có mặt 454/457 đạt 99,3%.

Kết quả kiểm tra chất lượng giáo dục tại thời điểm khảo sát chính thức: tổng số học sinh khảo sát: 230 học sinh. Kết quả: Hoàn thành tốt: 36/220 đạt 16,3% Hoàn thành: 179/230 đạt 77,8%.

- Đánh giá điểm yếu:

Một số học sinh chữ viết còn xấu, kết quả làm bài chưa cao.

Kế hoạch bài dạy của một số giáo viên trình bày chưa khoa học. Chưa vận dụng triệt để theo Công văn 2345/BGD&ĐT.

- Số tiêu chí đạt Mức 1: 05/05 tiêu chí; số tiêu chí đạt Mức 2: 05/05 tiêu chí; số tiêu chí đạt mức 3: 02/05 tiêu chí (4,5); số tiêu chí không đạt Mức 3: 03/05 tiêu chí (1,2,3).

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Số tiêu chuẩn đạt mức độ 1: 5/5 tiêu chuẩn (tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5)

Số tiêu chuẩn đạt chưa đạt mức độ 1: 0

Số tiêu chuẩn đạt mức độ 2: 4/5 tiêu chuẩn (tiêu chuẩn 1, 2, 4, 5)

Số tiêu chuẩn đạt mức độ 2: 1/5 tiêu chuẩn (tiêu chuẩn 3)

Số tiêu chuẩn đạt mức độ 3: 1/5 tiêu chuẩn (tiêu chuẩn 4)

Cụ thể đánh giá từng tiêu chí như sau:

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Kết quả đánh giá			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1			Đạt	
Tiêu chí 1.1		x	x	
Tiêu chí 1.2		x	x	X

Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	
Tiêu chí 1.6		x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2			Đạt	
Tiêu chí 2.1		x	x	
Tiêu chí 2.2		x	x	
Tiêu chí 2.3		x	x	
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3		Đạt		
Tiêu chí 3.1		x	x	
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	
Tiêu chí 3.4		x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	
Tiêu chí 3.6		x		
Tiêu chuẩn 4				Đạt
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5			Đạt	
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	
Tiêu chí 5.3		x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x	x

Tiêu chí 5.5		x	x	x
--------------	--	---	---	---

Kết luận: Trường đạt mức 1 kiểm định chất lượng giáo dục, chưa đạt mức độ 2 kiểm định chất lượng (Lí do Tiêu chuẩn 3 chưa đạt)

2. Kiến nghị

Tăng cường xây dựng mối đoàn kết trong nhà trường; tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn (đoàn đội, Hoạt động ngoài giờ lên lớp) coi trọng khâu kiểm tra đánh giá chất lượng dạy và học.

Tham mưu các cấp bổ sung cơ sở vật chất tại các điểm trường lẻ, phòng truyền thống nhà trường, trang thiết bị dạy học, phòng thư viện,...

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị nhà trường hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, xác định lại một số điểm mạnh, điểm yếu và đưa ra kế hoạch cải tiến chất lượng các tiêu chí cho sát với thực trạng giáo dục của nhà trường và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Báo cáo nộp về phòng GD&ĐT trước ngày 20/10/2021./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Trường PTDTBT TH Đoàn Kết ;
- Các trường TH, THCS;
- Lưu VT, CM.

TRƯỞNG PHÒNG

Khổng Văn Thiện